

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2025/HS-ST
Ngày 04-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Lê.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Tống Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Hà A (tên gọi khác: Beo), sinh năm 1997 tại An Giang; nơi thường trú: ấp V, xã T, huyện S, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C và bà Võ Thị Mộng N; tiền sự: không; tiền án: không; bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/02/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lâm Thị Thuý V, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố Đ, phường H, thành phố U, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đỗ Thị B, sinh năm 1951; địa chỉ: khu phố Đ, phường H, thành phố U, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

2. Bà Võ Thị Mộng N, sinh năm 1979; địa chỉ: Nhà trọ Nguyễn Thị K, khu phố H, phường V, thành phố U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Trần Minh T, sinh năm 1996 (đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày – Bộ Công an); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh T và bị cáo Hà A (tên gọi khác: Beo) có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/7/2023, A đang ở phòng trọ tại phường K, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì T đến rủ A đi tìm kiếm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì A đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô Airblade của T (không nhớ biển số) chở A đi lòng vòng quanh khu vực phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên để tìm tài sản lấy trộm. Khi T và A đi đến khu phố M, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì T nhìn thấy tiệm “Nail V” của bà Lâm Thị Thúy V khóa cửa không có người trông coi. Lúc này, T dừng xe lại đi đến phá khóa cửa đi vào trong lục tìm tài sản để lấy trộm, còn A đứng ở ngoài canh giới. Sau khi vào trong, T nhìn thấy xe mô tô biển số 61E1-454.55 nhãn hiệu Vision màu đỏ có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên T lấy xe mô tô này cùng với A chạy về nhà tại khu phố B, phường C, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Sau đó, T đưa cho A biển số 83D1-271.09 để thay vào xe vừa lấy trộm được. Sáng hôm sau, A hỏi mua lại xe mô tô này cho bà Võ Thị Mộng N (là mẹ của A) để làm phương tiện đi lại thì T đồng ý bán lại xe mô tô này cho bà Nghi với giá 4.500.000 đồng và chia cho A 2.000.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài hết. Đến khoảng 06 giờ 00 ngày 04/7/2023, bà V đến tiệm để làm việc thì phát hiện cửa ra vào đã bị cạy phá khóa, kiểm tra trong tiệm thì phát hiện xe mô tô biển số 61E1-454.55 đã bị mất. Đến ngày 31/12/2023, bà V mới đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên trình báo sự việc.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, số máy F33E-0556600; số khung 3316DY476415 gắn biển số 83D1-271.09 do bà Võ Thị Mộng N giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản thành phố Tân Uyên số 21/KL-HĐĐGTS ngày 23/01/2024 kết luận xe mô tô biển số 61E1-454.55 nhãn hiệu Vision màu đỏ, số khung 3316DY476415, số máy F33E-0556600 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 16.333.000 đồng (mười sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Xe mô tô biển số 61E1-454.55 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, số máy F33E-0556600; số khung 3316DY476415 qua tra cứu do bà Đỗ Thị B (là mẹ của bà Lâm Thị Thúy V) đứng tên chủ sở hữu. Bà Đỗ Thị B đã giao xe mô

tô này cho bà V quản lý, sử dụng. Ngày 01/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe lại cho bà V; bà V không có yêu cầu gì thêm.

Đối với biển số 83D1-271.09 gắn trên xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, số máy F33E-0556600; số khung 3316DY476415 qua tra cứu là của xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision màu trắng đen bạc, số máy JK03E0029048, số khung RLHJK0302MY022955 do ông Hồ Tương L (sinh năm 1989; địa chỉ: khóm 1, phường 5, thành phố M, tỉnh Cà Mau) đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh ông L không có mặt tại địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên không làm việc được.

Cáo trạng số 140/CT-VKSTU ngày 09/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hà A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hà A mức hình phạt từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên. Tại phiên tòa, bà Võ Thị Mộng N không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với vật chứng đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nên không đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Bị cáo Hà A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành

phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Quá trình điều tra, lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Hà A tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trong vụ án và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/7/2023, tại tiệm “Nail V” thuộc khu phố M, phường H, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hà A cùng với Trần Minh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt xe mô tô biển số 61E1-454.55 nhãn hiệu Vision màu đỏ, số khung 3316DY476415, số máy F33E-0556600 của bị hại bà Lâm Thị Thúy V có trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 16.333.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm ba mươi ba nghìn đồng). Hành vi của bị cáo Hà A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì động cơ tư lợi và thái độ coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn trong hoạt động điều tra tội phạm của các Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên. Tại phiên toà, bà Võ Thị Mộng N không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10] Đối với Trần Minh T cùng với bị cáo Hà A thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của Trần Minh T đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

[11] Đối với việc bà Võ Thị Mộng N mua xe mô tô biển số 61E1-454.55 nhãn hiệu Honda, loại Vision, màu đỏ, số máy F33E-0556600; số khung 3316DY476415 nhưng không biết đây là tài sản do T và A phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương không xem xét xử lý đối với bà Nghi; là có căn cứ

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Hà A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/02/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2025/HS-ST ngày 23/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hà A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thành phố Tân Uyên (01);
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên (01);
- Bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Lê